

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Phòng khám đa khoa Đồng Tâm Sài Gòn - thuộc Công ty CP Y tế Đồng Tâm Sài Gòn**
2. Địa chỉ: Lô 1024-1025, TBĐ 11, khu dân cư đường vào cụm CN Trảng Nhật, Phường An Thắng, Thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 06h30 đến 20h00 các ngày từ Thứ 2 đến Chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                                                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú <sup>5</sup>                                                   |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Liên | 000697/QNA-CCHN                               | Khám chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tổng quát, Điện tim                                  | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | - Trưởng Phòng khám - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám<br>- Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Siêu âm tổng quát, Điện tim<br>- Phụ trách chuyên môn bộ phận Cấp cứu | Không                                                           | Phụ trách chuyên môn bộ phận Cấp cứu thay cho Bs. Võ Đôn từ 12/10/2026 |
| 2   | Trần Lâm        | 000602/QNA-CCHN                               | - Khám chữa bệnh Nội Tim mạch, Siêu âm tim, Điện tim.<br>- Chứng chỉ CKI Nhi, CKI Nội | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | - Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Siêu âm Tim, điện tim<br>- Phụ trách chuyên môn bộ phận Nội khoa                                                                                         | Không                                                           |                                                                        |

| STT | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------|
| 3   | Phạm Hồng Nam      | 003529/ĐNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                                   | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | - Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại<br>- Phụ trách chuyên môn bộ phận Ngoại khoa           | Không                                                           |                      |
| 4   | Ngô Thị Tăng       | 001620/QNA-CCHN                               | Đa khoa                                                                                                                  | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | - Phó Trưởng Phòng khám<br>- Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                       | Không                                                           |                      |
| 5   | Lê Thị Trang       | 007115/QNA-CCHN                               | - Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa, siêu âm Sản<br>- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa<br>- Chứng chỉ Siêu âm bụng tổng quát | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | - Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa, đa khoa; Siêu âm<br>- Phụ trách chuyên môn bộ phận Phụ Sản | Không                                                           |                      |
| 6   | Đỗ Thanh Sơn       | 000817/QNA-CCHN                               | Y học cổ truyền                                                                                                          | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | - Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;<br>- Phụ trách chuyên môn bộ phận Y học cổ truyền  | Không                                                           |                      |
| 7   | Lê Thị Phương Dung | 000080/ĐNA-GPHN                               | Y học cổ truyền                                                                                                          | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                       | Không                                                           |                      |
| 8   | Huỳnh Long         | 007096/QNA-CCHN                               | - Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa<br>- Chẩn đoán hình ảnh                                                                   | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | - Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa và Chẩn đoán hình ảnh;                                           | Không                                                           |                      |
| 9   | Lê Hải Đăng        | 000237/ĐNA                                    | Hình ảnh y học                                                                                                           | - Toàn thời gian                                                        | - Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh                                                                            | Không                                                           |                      |

| STT | Họ và tên              | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                        | -GPHN                                         |                                                                                                                                              | - Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00                            | y học<br>- Phụ trách chuyên môn bộ phận Chẩn đoán hình ảnh                        |                                                                 |                      |
| 10  | Nguyễn Thị Tuyết Nhung | 009238/QNA<br>-CCHN                           | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                       | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | - Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học;<br>- Phụ trách chuyên môn Bộ phận Xét nghiệm | Không                                                           |                      |
| 11  | Lương Sơn Bá           | 005722/QNA<br>-CCHN                           | Kỹ thuật viên Xét nghiệm                                                                                                                     | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Kỹ thuật viên Xét nghiệm Y học                                                    | Không                                                           |                      |
| 12  | Trần Thu Trinh         | 000763/QNA<br>-GPHN                           | Xét nghiệm Y học                                                                                                                             | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Kỹ thuật viên Xét nghiệm Y học                                                    | Không                                                           |                      |
| 13  | Võ Thị Lộc             | 007135/QNA<br>-CCHN                           | Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                        | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Điều dưỡng                                                                        | Không                                                           |                      |
| 14  | Nguyễn Thị Như Ngọc    | 008554/ĐNA<br>-CCHN                           | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Điều dưỡng                                                                        | Không                                                           |                      |



| STT | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                   |                                               | đưỡng                                               |                                                                         |                                |                                                                 |                      |
| 15  | Huỳnh Thị Thảo Vy | 000700/ĐNA-GPHN                               | Điều dưỡng                                          | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Điều dưỡng                     | Không                                                           |                      |
| 16  | Phạm Tiến         | 006294/QNA-CCHN                               | - Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT<br>- Cao đẳng PHCN | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Y sĩ Y học cổ truyền           | Không                                                           |                      |
| 17  | Trần Thị Kim Lan  | 006418/QNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                      | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Y sĩ Y học cổ truyền           | Không                                                           |                      |
| 18  | Bùi Thị Sáp       | 001835/QNA-CCHN                               | Y học cổ truyền                                     | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Y sĩ Y học cổ truyền           | Không                                                           |                      |
| 19  | Nguyễn Văn Minh   | 008224/ĐNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền           | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Y sĩ Y học cổ truyền           | Không                                                           |                      |
| 20  | Trần Thị Diễm My  | 003778/QNA-CCHN                               | Y học cổ truyền                                     | - Toàn thời gian<br>- Từ thứ 2 - Chủ nhật<br>- Từ 6h30 đến 20h00        | Y sĩ Y học cổ truyền           | Không                                                           |                      |

Tp. Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN THỊ LIÊN**